**Tuần thứ 13 TÊN CHỦ ĐỀ LỚN: NHỮNG CON**

Thời gian thực hiện: Số tuần: 3 tuần

**Chủ đề nhánh 1: Các con vật sống**

Thời gian thực hiện: Số tuần: 1 tuần

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **ĐÓN TRẺ**  **-**  **CHƠI**  **-**  **THỂ DỤC SÁNG** | **1. Đón trẻ:**  - Đón trẻ vào lớp. Hướng dẫn trẻ để tư trang đúng nơi quy định.  - Trao đổi với phụ huynh tình hình của trẻ.  - Trò chuyện, xem tranh ảnh về một số con vật sống dưới nước.  - Hướng trẻ vào các nhóm chơi, nhắc trẻ giữ gìn đồ dùng đồ chơi.  **2. Thể dục sáng:**  - Tập theo bài “Chú gà trống”  **3. Điểm danh:**  - Điểm danh trẻ đến lớp. | - Trẻ thích đến lớp. Biết chào cô, chào bố mẹ, cất đồ dùng đúng nơi quy định.  - Giúp cô, phụ huynh cùng nắm được tình hình của trẻ.  - Trẻ biết xem tranh ảnh và trò chuyện cùng cô về một số con vật sống dưới nước.  - Trẻ biết vào các góc chơi, rèn kỹ năng chơi theo nhóm.  - Trẻ biết giữ gìn đồ chơi, thu dọn đồ chơi sau khi chơi  - Trẻ biết tập các động tác của bài tập theo cô trên nền nhạc.  - Rèn kỹ năng xếp hàng nhanh nhẹn, ngay ngắn, không nô đùa trong giờ học.  - Trẻ yêu thích tập thể dục thể thao, có ý thức trong khi tập bài tập.  - Trẻ biết tên mình và tên bạn, trẻ biết dạ khi cô gọi đến tên. | - Kiểm tra các ngăn tủ để tư trang của trẻ.  - Tranh ảnh về chủ đề.  - Đồ chơi trong các góc.  - Sân tập sạch sẽ, gọn gàng.  - Sắc xô.  - Đài, đĩa nhạc bài hát có nội dung chủ đề.  - Sổ điểm danh, bút. Cờ, bảng biểu. |

**VẬT ĐÁNG YÊU**

Từ ngày 25/11/2024 đến ngày 13/12/2024

**dưới nước**

Từ ngày 09/12/2024 đến ngày 13/12/2024

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Đón trẻ:**  - Cô đón trẻ ân cần, nhẹ nhàng vào lớp tận tay phụ huynh. Nhắc trẻ chào cô giáo, chào bố mẹ, cất đồ dùng gọn gàng vào nơi quy định.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày.  - Cho trẻ xem tranh ảnh, trò chuyện với trẻ về một số con vật sống dưới nước.  + Chúng mình có biết con gì đây không ?  + Con nhìn thấy con cá ở đâu ? Con thích bơi ở đâu ?  + Con thích con vật nào nhất ?  - Giáo dục: Trẻ biết yêu qúy, bảo vệ các con vật. Giữ gìn vệ sinh môi trường xung quanh.  - Hướng dẫn trẻ vào các nhóm chơi, nhắc trẻ chơi xong biết cất đồ chơi gọn gàng vào nơi quy định chung.  **2. Thể dục sáng:**  **a. Khởi động**  - Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp đi nhanh, đi chậm chạy nhanh, chạy chậm chuyển về 3 hàng ngang.  **b. Trọng động:** **Tập “Chú gà trống”**  - Cô giới thiệu bài tập và tập mẫu các động tác.  + Hô hấp: Gà trống gáy  + Tay: Gà vỗ cánh  + Lưng, bụng: Gà mổ thóc  + Chân: Gà bới đất  - Cô hướng dẫn trẻ tập, động viên trẻ tập.  **c. Hồi tĩnh**  - Cho trẻ giả làm chú chim bay đi nhẹ nhàng vòng quanh sân.  **3. Điểm danh:**  - Cô gọi tên trẻ và cho trẻ lên lấy ký hiệu của mình và cắm vào bảng điểm danh.  - Cô nhắc trẻ dạ cô khi nghe cô gọi đến tên mình. | - Trẻ cất đồ dùng cá nhân.  - Trẻ xem tranh.  - Trẻ trả lời.  - Trong rừng.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ vào các nhóm chơi.  - Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô.  - Mỗi động tác cô cho trẻ tập 2 lần 4 nhịp.  - Tập các động tác cùng cô.  - Đi nhẹ nhàng.  - Trẻ lên cắm ký hiệu.  - Trẻ dạ cô. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Góc thao tác vai:**  **-** Bác sĩ thú y, cửa hàng bán thức ăn cho con cá.  - Cửa hàng bán các con vật nuôi.  **2. Góc hoạt động với đồ vật:**  - Xếp ao cá, xếp hình con vật từ hột hạt, xâu vòng con vật.  - Xem tranh, ảnh, làm sách về động vật sống dưới nước.  **3.** **Góc nghệ thuật:**  - Tô màu con vật sống dưới nước, tô màu con cá vàng.  - Hát vận động các bài hát, đọc thơ, kể chuyện về chủ đề.  **4. Góc vận động:**  - Trẻ chơi với bóng.  - Kéo cưa lửa xẻ.  - Con bọ rùa.  - Tăng cường tiếng việt. | - Trẻ biết tên các con vật sống dưới nước, giao tiếp các vai chơi với nhau.  - Phát triển ngôn ngữ, rèn tính mạnh dạn tự tin cho trẻ.  - Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.  - Trẻ biết xếp các khối hình, sỏi, hột hạt thành ao cá, hình con vật.  - Trẻ biết làm sách về chủ đề. Trẻ biết lật mở tranh và gọi tên con vật.  - Rèn kỹ năng xếp hình, xâu vòng cho trẻ.  - Trẻ biết cách cầm bút di màu tranh.  - Trẻ biết hát và đọc thơ, nhạc về chủ đề đang học.  - Rèn cho trẻ kỹ năng cầm bút, kỹ năng đọc thơ diễn cảm, khả năng nghe.  - Trẻ biết cách chơi, luật chơi các trò chơi. Rèn sự nhanh nhẹn và khéo léo.  - Giúp trẻ nói đúng từ, đúng câu, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. | - Một số đồ dùng, đồ chơi cho trò chơi phân vai: Một số đồ chơi; Bác sĩ, thức ăn chăn nuôi cá, cá cảnh.  - Hột hạt, sỏi, cây xanh.  - Tranh ảnh, sách về chủ đề.  - Bút sáp màu, tranh.  - Nhạc bài hát về chủ đề.  - Chỗ chơi sạch sẽ và an toàn cho trẻ.  - Bóng nhựa.  - Từ, cụm từ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định - Thỏa thuận chơi:**  - Ổn định trẻ bên cô và trò chuyện với trẻ.  - Các con thấy lớp học của mình hôm nay như thế nào?  - Có bạn nào phát hiện ra đồ chơi gì mới không?  - Lồng ghép tăng cường tiếng việt cho trẻ.  - Cô hỏi ý tưởng chơi của trẻ:  + Con thấy có đồ chơi gì? Đồ chơi đó ở góc nào?  + Với đồ chơi đó con sẽ chơi gì? Con làm như thế nào?  + Những bạn nào muốn chơi cùng bạn?  - Cô gợi mở thêm một số nội dung chơi khác, cân đối trẻ chơi ở các góc chơi.  - Nhắc nhở trẻ chơi đoàn kết với các bạn, chơi xong cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi qui định.  - Cô hỏi ý định chơi của trẻ.  + Ai muốn đến chơi cùng với bạn?  - Cô hướng trẻ về các góc chơi mà trẻ đã chọn.  **2. Quan sát - Hướng dẫn trẻ chơi:**  - Cô hướng dẫn trẻ phân vai chơi cho bạn trong nhóm.  - Khi trẻ chơi, cô đến các góc chơi trò chuyện với trẻ:  + Con đang chơi trò chơi gì?  + Trong góc chơi của con có những ai?  + Con đóng vai chơi nào?  + Bác đang bán gì thế? Con cá này giá bao nhiêu tiền?  + Muốn xếp ao cá, tô màu, xem sách, tranh ảnh về các con vật sống dưới nước cần nguyên vật liệu gì?  - Cô giúp trẻ đổi vai chơi khi cần thiết. Nhập vai chơi cùng trẻ, khuyến khích trẻ tích cực tham gia trò chơi.  - Khuyến khích trẻ giao lưu giữa các góc chơi.  - Tăng cường tiếng việt: Bác sĩ, cửa hàng, bán hàng, cá cảnh, thức ăn, xếp ao cá, con vật sống dưới nước, con cá vàng, chơi với bóng, kéo cưa lừa xẻ, con rùa.  **3. Nhận xét - Kết thúc chơi:**  - Cô cùng trẻ đi thăm quan các góc chơi, cho trẻ tự giới thiệu về góc chơi, sản phẩm làm được sau khi chơi.  - Cô nhận xét các nhóm chơi, động viên khen các nhóm.  - Hướng dẫn ccho trẻ cất đồ chơi vào các góc gọn gàng. | - Ổn định.  - Trò chuyện cùng cô theo khả năng của trẻ.  - Trẻ trả lời.  - Chú ý.  - Trả lời.  - Nhận vai chơi trẻ thích.  - Trẻ trả lời.  - Bán cá ạ.  - Trẻ đổi vai chơi.  - Giao lưu giữa các góc.  - Trẻ nhắc lại.  - Tham quan góc chơi, giới thiệu sản phẩm.  - Trẻ cất đồ chơi. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1.** **Hoạt động có chủ đích**:  - Quan sát thời tiết.  - Quan sát vườn rau.  - Quan sát con cá, con cua.  - Tăng cường tiếng việt  **2. Trò chơi vân động:**  - Bong bóng xà phòng, con rùa, câu cá.  - Tăng cường tiếng việt  **3. Chơi tự do:**  - Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ con vật, xếp sỏi, nhặt lá rụng.  - Tăng cường tiếng việt | - Trẻ biết quan sát và đặc điểm thời tiết. Biết mặc trang phục phù hợp.  - Trẻ biết tên một số loại rau trong vườn rau. Có ý thức chăm sóc cây rau.  - Trẻ biết tên gọi, thức ăn của con cá, con tôm, con cua.  - Giúp trẻ nói đúng từ, đúng câu, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.  - Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi, luật chơi và có thể chơi trò chơi đúng luật và cách chơi.  - Rèn tính tự giác, chủ động ở trẻ. Sự nhanh nhẹn, khéo léo khi tham gia vào trò chơi.  - Giúp trẻ nói đúng từ, đúng câu, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.  - Trẻ biết tham gia vào trò chơi. Trẻ biết nhặt lá bỏ vào thùng rác, vẽ từ phấn.  - Giúp trẻ nói đúng từ, đúng câu. | - Quần áo gọn gàng cho trẻ, mũ.  - Vườn rau.  - Con cá, con tôm, con cua.  - Từ, cụm từ.  - Lọ, xà phòng, que thổi. Mũ rùa. Cần câu, cá.  - Từ, cụm từ.  - Đồ chơi ngoài trời, phấn, sỏi.  - Từ, cụm từ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Hoạt động có chủ đích:**  - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ, giới thiệu nội dung buổi quan sát, trẻ đi theo hàng đến địa điểm quan sát.  \* Quan sát thời tiết:  + Chúng mình nhìn thấy gì? Có mây và có gì nhỉ?  + Có ông mặt trời không? Con cảm thấy nóng hay lạnh?  \* Quan sát vườn rau:  + Đây là cây rau gì nhỉ? Con thấy cây rau cải có gì đây?  + Lá có màu gì? Con đã được ăn rau cải chưa?  \* Quan sát con cá, con cua.  - Giáo dục: Trẻ biết chăm sóc và ăn nhiều tôm cua cá để cho cơ thể khỏe mạnh nhanh lớn.  - Tăng cường tiếng Việt cho trẻ.  **2. Trò chơi vận động:**  - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi.  \* Trò chơi “Bong bóng xà phòng”  - Cách chơi: Cô thổi bong bóng. Tốt nhất thổi bong bóng từ trên cao để bóng bay trong phòng, trẻ chạy, kiễng chân với bắt bóng. Trẻ vui sướng và cố bắt lấy bong bóng.  \* Trò chơi: “Con rùa”  - Cách chơi: Cô và trẻ đi theo tư thế ngồi xổm, vừa đi vừa đọc theo nhịp của cô: Rì rà rì rà, đội nhà đi chơi, đến khi tối trời, úp nhà đi ngủ.  \* Trò chơi: “Câu cá”  - Cách chơi: Cô chia trẻ thành 2 đội chơi, lần lượt từng trẻ cầm cần câu và câu những con cá nhựa dưới nước và cho vào rổ, đội nào câu được nhiều thì trẻ đó thắng.  - Tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần, cô động viên trẻ.  - Cô nhận xét, khen trẻ.  - Tăng cường tiếng Việt cho trẻ.  **3. Chơi tự do:**  - Cô giới thiệu nội dung chơi, phân nhóm chơi cho trẻ.  - Tổ chức, bao quát, động viên cho trẻ chơi.  - Cho trẻ phát âm các từ: xếp sỏi, vẽ phấn.  - Cô nhận xét, động viên, khên trẻ.  - Hướng dẫn trẻ thu dọn đồ chơi sau khi chơi xong. | - Trẻ đi theo tổ.  - Trẻ quan sát và trả lời.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chơi vui vẻ.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ chơi theo nhóm.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ cất đồ chơi. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG**  **ĂN** | **1. Trước khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ tập rửa tay trước và sau khi ăn, lau miệng sau khi ăn.  **2. Trong khi ăn:**  - Giới thiệu các món ăn, giá trị dinh dưỡng.  - Tổ chức cho trẻ ăn.  **3. Sau khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ cất bát thìa, ghế vào nơi quy định.  - Vệ sinh sau ăn. | - Trẻ biết cách rửa tay trước khi ăn đúng cách có sự hướng dẫn của cô giáo. Rèn kỹ năng rửa tay cho trẻ.  - Trẻ có thói quen vệ sinh trước, sau khi ăn.  - Trẻ biết tên các món ăn, các chất trong các món ăn.  - Trẻ biết cầm thìa bằng tay phải xúc cơm ăn gọn gàng, không rơi vãi.  - Trẻ ăn ngon miệng, hết xuất của mình  - Trẻ biết cất bát, thìa, ghế đúng nơi quy định.  - Rèn thói quen vệ sinh. | - Xà phòng.  - Nước, Khăn mặt. Bàn ghế, Khăn lau tay.  - Đĩa đựng cơm rơi, bát to.  - Cơm, thức ăn.  - Khăn mặt. |
| **HOẠT ĐỘNG NGỦ** | **1. Trước khi trẻ ngủ:**  - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ.  **2. Trong khi trẻ ngủ:**  - Tổ chức cho trẻ ngủ.  - Rèn nề nếp thói quen ngủ trưa cho trẻ.  **3. Khi trẻ thức dậy:**  - Hướng dẫn trẻ tự cất gối.  - Thu dọn, vệ sinh sau khi ngủ dậy | - Đảm bảo phòng ngủ an toàn, giúp trẻ ngủ sâu giấc.  - Trẻ biết đi vệ sinh, lấy đúng gối của mình.  - Trẻ biết tự lấy gối và lên giường nằm ngủ.  - Đảm bảo an toàn cho trẻ, trẻ biết nằm ngủ đúng tư thế, có nề nếp khi ngủ.  - Trẻ biết cất gối và đi vệ sinh sau khi ngủ dậy | - Đệm, chiếu, gối cho trẻ ngủ.  - Tủ đựng đồ dùng chăn, gối.  - Băng đĩa các bài hát ru.  - Tủ để chăn, gối. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Trước khi ăn:**  - Cô cho trẻ xếp thành hai hàng, hướng dẫn trẻ rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt theo đúng thao tác: Làm ướt tay sau đó mới được cho xà phòng. Cho ít xà phòng vào tay và phải xả dưới vòi nước chảy sao cho hết xà phòng. Khi rửa tay xong các con lau tay bằng khăn khô.  - Cô bao quát, động viên, giúp đỡ trẻ.  **2. Trong khi ăn:**  - Cô cho trẻ ngồi ngay ngắn. Cô chia cơm cho trẻ, giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của bữa ăn.  - Cô mời trẻ ăn, nhắc trẻ mời cô, mời bạn cùng ăn.  - Cô tạo không khí vui vẻ, thoải mái, cho trẻ trong khi ăn.  - Cô bao quát, động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất, quan tâm những trẻ lười ăn, ăn chậm, ăn kém.  - Cô nhắc những trẻ ăn xong mang bát để vào rổ để bát.  **3. Sau khi ăn:**  - Cô nhắc trẻ cất bát, thìa đúng nơi quy định.  - Cho trẻ lau miệng, lau tay, uống nước và đi vệ sinh.  - Động viên trẻ ngồi ngay ngắn, nghỉ ngơi sau khi ăn.  - Cô hướng dẫn trẻ tự đi vệ sinh. | - Trẻ xếp hàng đi rửa tay.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ ở các tổ lên rửa tay.  - Ngồi vào bàn.  - Trẻ mời.  - Trẻ ăn cơm.  - Trẻ cất bát, thìa.  - Ngồi tại chỗ. |
| **1. Trước khi trẻ ngủ:**  - Cô cho trẻ đi vệ sinh trước khi vào phòng ngủ.  - Cho trẻ vào phòng ngủ, hướng dẫn trẻ tự lấy gối và vào ngủ đúng chỗ của mình.  - Cô mở nhạc nhẹ nhàng, những bài hát ru cho trẻ nghe.  **2. Trong khi trẻ ngủ:**  - Khi trẻ nằm vào gường cô mở nhạc nhẹ nhàng, hát ru, hoặc kể truyện cho trẻ nghe, tránh tiếng nói, tiếng cười to, tiếng động mạnh.  - Nhắc nhở trẻ không nói chuyện, nghịch trong giờ ngủ.  - Cô bao quát trẻ ngủ, động viên trẻ ngủ ngoan, ngủ sâu giấc, đủ giấc.  **3. Sau khi trẻ thức dậy:**  - Trẻ nào thức trước, cô cho trẻ đó dậy trước.  - Khi trẻ đã dậy hết cô hướng dẫn cho trẻ cất gối đúng nơi quy định.  - Cho trẻ đi vệ sinh, uống nước. | - Trẻ đi vệ sinh.  - Trẻ vào phòng ngủ, lấy gối của mình.  - Trẻ nằm vào giường. Nghe nhạc và ngủ.  - Cất gối.  - Trẻ đi vệ sinh. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP** | **1. Vận động sau khi ngủ dậy:**  - Trời nắng trời mưa.  - Ăn chiều.  **2. Ôn luyện:**  - Bật tại chỗ.  - Nhận biết con tôm con cá.  - Thơ: Rong và cá.  - Nghe hát: Cá vàng bơi.  **-** Dán hình con cá.  - Tăng cường tiếng việt cho trẻ.  **3. Chơi tự chọn:**  - Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc, hướng dẫn trẻ xếp đồ chơi. | - Trẻ khỏe mạnh, tỉnh táo sau khi ngủ dậy. Trẻ biết tự xúc ăn.  - Trẻ biết thực hiện vận động cùng cô và bạn.  - Trẻ biết tên gọi, đặc điểm của con vật.  - Trẻ nhớ tên bài thơ, biết đọc thơ cùng cô và bạn.  - Trẻ nghe và hưởng ứng theo nhạc bài hát cùng cô.  - Trẻ biết cách bôi hồ và dán hình con cá.  - Giúp phát triển ngôn ngữ cho trẻ.  - Thích chơi trong các góc chơi. | - Nhạc bài“Trời nắng trời mưa”  - Quà chiều.  - Sân tập an toàn.  - Tranh ảnh con tôm, con cá.  - Tranh minh hoạ.  - Nhạc bài hát.  - Hình con cá, tranh.  - Từ, cụm từ.  - Các góc chơi, đồ chơi |
| **TRẢ TRẺ** | **1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày cuối tuần:**  - Cô cho trẻ hát bài: Cả tuần đều ngoan.  - Cô cho trẻ tự nhận xét mình và bạn.  - Cô nhận xét chung, cô tặng cờ, bé ngoan cho bé ngoan, tổ ngoan.  **2. Vệ sinh - trả trẻ:**  - Chuẩn bị đồ dùng.  - Trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ trong ngày. Nhắc trẻ chào cô. | - Trẻ hát và vận động bài hát cùng cô và bạn.  - Trẻ có thể tự nhận xét mình và bạn.  - Trẻ biết lắng nghe, tự cắm cờ lên bảng bé ngoan.  - Trẻ biết lấy đồ dùng cá nhân. Trao đổi với phụ huynh tình hình của trẻ.  - Trẻ biết chào cô và bạn. | - Trẻ thoải mái  - Bảng bé ngoan  - Cờ, phiếu bé ngoan.  - Đồ dùng cá nhân trẻ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1**. **Vận động sau khi ngủ dậy:**  - Cô bao quát, động viên trẻ, tham gia vận động cùng trẻ, chú ý đến những trẻ nhỏ.  - Cho trẻ ăn chiều, động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất. Cho trẻ lau miệng sau khi ăn.  **2. Ôn luyện:** Cô cho trẻ ôn lại các hoạt động:  - Cô tổ chức cho trẻ thực hiện vận động, cho trẻ tập theo hình thức thi đua.  - Cô cho trẻ xem tranh ảnh gọi tên con tôm, con cá. Nhận biết số lượng một và nhiều các con vật dưới nước.  - Cô cho trẻ đọc thơ diễn cảm, đọc theo tổ, nhóm, cá nhân. Trò chuyện về nội dung bài thơ.  - Cô động viên trẻ vận động, hát, múa các bài hát trong chủ đề đã học. Trò chuyện về nội dung các bài hát.  - Tổ chức cho trẻ thực hiện dán hình con cá, trẻ biết tên con vật sống dưới nước.  - Tăng cường tiếng Việt các từ: Bước qua, mèo, chim sẻ, con cá, con tôm, ếch xanh, con rùa, cá vàng bơi, tung tăng.  **3. Chơi tự chọn:**  - Cho trẻ vào các góc chơi và chơi tự do ở các góc, trò chuyện với trẻ trong khi chơi.  - Nhắc trẻ cất đồ chơi. | - Trẻ vận động.  - Ăn chiều.  - Trẻ lau miệng.  - Thực hiện.  - Trẻ xem tranh, trò chuyện cùng cô.  - Trẻ đọc thơ.  - Trẻ tham gia.  - Trẻ dán hình con cá.  - Trẻ nhắc lại.  - Chơi vui vẻ.  - Cất đồ chơi. |
| **1. Nêu gương bé ngoan cuối ngày cuối tuần:**  - Cô cùng trẻ hát vận động theo bài hát “Cả tuần đều ngoan”.  - Cô cho trẻ tự nhận xét mình và nhận xét bạn.  \* Nhận xét, nêu gương bé ngoan cuối ngày.  - Cho trẻ ngoan lên cắm cờ vào bảng bé ngoan  \* Nhận xét, nêu gương bé ngoan cuối tuần.  - Cô cho trẻ tự nhận xét mình và nhận xét bạn.  - Cô nhận xét chung Cô phát cờ và cho trẻ lên cắm cờ.  **2. Vệ sinh - trả trẻ:**  - Cô cho trẻ chơi tự do trong khi chờ bố, mẹ đón.  - Cô nhắc trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân của trẻ.  - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày. Nhắc trẻ chào cô và các bạn trước khi về. | - Trẻ hát cùng cô.  - Lắng nghe.  - Nhận xét.  - Cho trẻ cắm cờ.  - Nhận bé ngoan.  - Trẻ chơi theo ý thích.  - Trẻ lấy đồ dùng.  - Chào cô, chào các bạn. |

**B. HOẠT ĐỘNG CHƠI TẬP CÓ CHỦ ĐỊNH**

*Thứ hai, ngày 09 tháng 12 năm 2024*

**Tên hoạt động: Thể dục**

**- Chạy đổi hướng**

**- Trò chơi vận động: Bắt bướm**

**Hoạt động bổ trợ:** - Hát bài hát về chủ đề

- Trò chuyện về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức**

- Trẻ biết chạy đổi hướng thẳng theo hiệu lệnh, khi chạy mắt nhìn thẳng, đầu không cúi.

- Tăng cường tiếng việt: Chạy đổi hướng, bắt bướm.

**2. Kỹ năng:**

- Rèn cho trẻ nhanh nhẹn, khéo léo khi thực hiện vận động và trò chơi.

- Rèn kỹ năng chạy đổi hướng hướng.

**3. Thái độ:**

-  Trẻ hứng thú hoạt động, giáo dục trẻ thường xuyên tập thể dục và ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng để cơ thể khoẻ mạnh.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng của giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Loa, nhạc bài hát “Cá vàng bơi”

- Vạch chuẩn, hình con vật.

b. Đồ dùng của trẻ

- Vạch chuẩn, hình con vật.

- Bàn, rổ nhựa.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức ngoài sân tập

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô tổ chức cho trẻ nghe và vận động theo nhạc bài hát “Cá vàng bơi” sáng tác của nhạc sĩ Nguyễn Hải Hà.  - Đàm thoại về nội dung bài hát:  + Bài hát có nhắc đến con gì ?  + Con đã được nhìn thấy con cá chưa ?  + Bạn cá thích bơi ở đâu ?  - Giáo dục trẻ: Bạn cá thích sống và bơi dưới nước, khi chúng mình chơi với bạn, cho bạn cá ăn xong thì các con hãy rửa tay với xà phòng thật sạch sẽ nhé.  - Hôm nay cô con mình tới thăm ngôi nhà của bạn tôm, xem bạn tôm sống ở đâu nhé. Cô con mình cùng lên tàu tới thăm nhà bạn tôm nào?  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1**: **Khởi động**  - Cô cùng trẻ khởi động theo bài “Cá vàng bơi” kết hợp các kiểu đi: Đi thường, chạy nhanh, chạy chậm, khom lưng sau đó về 2 hàng ngang dãn cách đều.  **b. Hoạt động 2: Trọng động:**  **\* Bài tập phát triển chung “Chú gà trống”**  - Cô tập mẫu, trẻ quan sát và tập theo cô.  + Tay: Gà vỗ cánh (3-4 lần)  + Lưng - bụng: Gà mổ thóc (3-4 lần)  + Chân: Gà bới đất (3-4 lần)  - Cô bao quát và động viên, khuyến khích trẻ tập, sửa sai cho trẻ.  **\* Vận động cơ bản: Chạy đổi hướng**  -Cho trẻ xếp thành 2 hàng ngang đối diện.  - Cô giới thiệu tên bài vận động: Chạy đổi hướng.  - Cho trẻ nhắc lại tên bài vận động: Chạy đổi hướng  - Cô tập lần 1: Không phân tích  - Cô tập lần 2: Cô tập kết hợp phân tích cách thực hiện: Từ đầu hàng cô bước đến vạch xuất phát, khi có hiệu lệnh chạy cô chạy thẳng về phía trước, khi có hiệu lệnh chạy sang phải thì cô chạy sang phải, chạy sang trái cô chạy sang trái, sau đó chạy đến nhà của bạn Tôm. Khi thực hiện xong các con nhẹ nhàng đi về phía cuối hàng của mình đứng.  - Cô mời 1 - 2 trẻ lên làm mẫu.  - Cô động viên, khuyến khích trẻ tập và sửa sai cho trẻ.  - Trẻ thực hiện:  + Lần 1: Cô cho trẻ lần lượt lên thực hiện, mỗi trẻ 2 lần.  - Cô hướng dẫn thêm, động viên trẻ nhút nhát.  + Lần 2: Động viên 2 đội thi đua nhau tập. Cô cho trẻ thi đua đội nào chạy và giải cứu được nhiều con vật nhất là đội chiến thắng.  - Cô quan sát, nhận xét 2 đội chơi.  **\* Trò chơi vận động: Bắt bướm**  -Cô giới thiệu tên trò chơi, đồ dùng chơi.  - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi “Bắt bướm”.  - Cô phổ biến luật chơi, cách chơi.  + Cách chơi: Cho trẻ đứng quanh cô, cô cầm que đính con bươm bướm và nói “Các con xem này có con bươm bướm đang bay bây giờ các con hãy nhảy lên để bắt lấy con bươm bướm”. Cô giơ lên, hạ xuống ở nhiều phía khác nhau cho trẻ vừa nhảy lên cao, vừa nhảy được xa.  + Luật chơi: Ai chạm được tay vào con bươm bướm là coi như đã bắt được bướm.  - Cô hướng dẫn, tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần.  - Bao quát và động viên tham gia chơi.  **c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh**  - Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân tập.  **3. Kết thúc:**  - Hỏi trẻ tên bài học:  + Các con vừa tập bài vận động gì?  - Giáo dục: Trẻ chăm chỉ tập thể dục, biết chờ đến lượt mình khi tham gia vào hoạt động.  - Cô nhận xét tuyên dương, cho trẻ chơi theo ý thích. | - Trẻ hát, vận động.  - Trò chuyện cùng cô.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Láng nghe.  - Trẻ đi, chạy theo hướng dẫn.  - Trẻ xếp 2 hàng ngang.  - Trẻ tập cùng cô các động tác thể dục  - Xếp 2 hàng ngang.  - Trẻ nhắc lại cùng cô.  - Trẻ quan sát mẫu.  - Chú ý quan sát.  - Trẻ lên tập mẫu.  - Lần lượt từng trẻ lên thực hiện vận động.  - Thi đua giữa 2 đội.  - Chú ý.  - Nhắc lại.  - Lắng nghe cô phổ biến cách chơi, luật chơi.  - Trẻ tham gia chơi.  - Đi theo vòng tròn.  - Trẻ nhắc lại  - Lắng nghe  - Chơi theo ý thích. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe, trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ; kiến thức; kỹ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Đa số trẻ biết thực hiện vận động chay đổi hướng, trẻ nhanh nhẹn và thoải mái. Trẻ tham gia chơi trò chơi vui vẻ, tích cực như cháu: Trang, Minh Châu, Phong, Minh Quân.

+ Hoạt động ăn trưa: Đa số trẻ biết cầm thìa xúc ăn, trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp cho 1 số trẻ trong các hoạt động, rèn kỹ năng xếp hàng chờ đến lượt khi tham gia hoạt động

- Rèn kỹ năng rửa tay theo đúng quy trình cho trẻ.

*Thứ ba, ngày 10 tháng 12 năm 2024*

**Tên hoạt động: Nhận biết**

**- Nhận biết gọi tên con cá, con tôm**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Nghe hát về chủ đề

- Trò chuyện về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ biết được tên gọi và đặc điểm của con cá, con tôm, biết chơi trò chơi cùng cô.

- Tăng cường tiếng việt: Con cá, con tôm

**2. Kỹ năng:**

- Phát triển vốn từ của trẻ, phát triển khả năng quan sát.

- Phát triển thị giác và tư duy ghi nhớ có chủ định.

**3. Thái độ:**

- Biết yêu quý, bảo vệ các con vật sống dưới nước, biết giữ gìn vệ sinh sạch sẽ và không vứt rác bừa bãi.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ:**

a. Đồ dùng của cô

- Tranh ảnh một số con vật sống dưới nước: con cá, con tôm.

- Xắc xô, que chỉ.

b. Đồ dùng của trẻ

- Lô tô một số con vật sống dưới nước.

**2. Địa điểm tổ chức:**

- Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô tổ chức cho trẻ vận động bài hát “Cá vàng bơi” sáng tác nhạc sĩ Hà Hải.  - Đàm thoại về nội dung bài hát:  + Bài hát nhắc đến con vật nào ?  + Con cá thích bơi ở đâu nhỉ ?  + Con vật nào sống dưới nước với bạn cá vàng ?  - Giáo dục: Trẻ biết yêu quý, bảo vệ các con vật sống dưới nước, rửa tay chân sạch sẽ sau khi chơi với con vật.  - Động vật sống dưới nước thì rât nhiều và phong phú nữa. Hôm nay cô cùng các con cùng tìm hiểu và khám phá xem ở dưới nước thì có những con vật nào sinh sống nhé.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Nhận biết gọi tên con cá, con tôm**  \* Nhận biết gọi tên con cá:  - Cho trẻ quan sát con cá thật trong chậu nước.  + Con gì đây các con ?  + Con cá đang làm gì kia ?  + Bạn cá thích bơi ở đâu?  - Cho trẻ nhắc lại “Con cá” 3 lần.  - Cô mời tổ, nhóm cá nhân trẻ nhắc lại.  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ.  + Con cá có gì đây?   - Cho trẻ nhắc lại phần đầu, phần thân, phần đuôi. Cô chỉ vào từng bộ phận của con cá cho trẻ gọi tên. + Đầu bạn cá có cái gì đây ?  + Phần thân con cá thì có gì ?  + Cái đuôi xinh đẹp của bạn cá để làm gì ?  - Cô chốt: Bạn cá rất thích bơi dưới nước và nhà của bạn cá ở dưới nước, bạn cá có đầu, có thân, có đuôi. Chiếc đuối xinh đẹp và những chiếc vây giúp bạn cá bơi nhanh hơn. Ngoài ra bạn cá con có đôi mắt tròn màu đen cùng một chiếc miệng rất xinh để ăn thức ăn.  + Các con có thích ăn thịt cá không ?  + Ở lớp chúng mình có được ăn thịt cá không ?  - Cô cho trẻ xem video một số món ăn được chế biến từ thịt cá.  - Giáo dục: Ăn nhiều cá, tôm vì cá và tôm có nhiều chất dinh dưỡng, bỏ xương khi ăn cá.  \* Nhận biết gọi tên con tôm:    Chân gần đầu  Râu gần mắt  Lưng còng co quắp  Mà nhảy rất hăng                           Đó là con gì?  - Cho trẻ nhắc lại “Con tôm” 2 lần.  - Mời tổ, nhóm, cá nhân trẻ nhắc lại.  - Cô chỉ vào từng bộ phận của con cá và hỏi trẻ.  + Con tôm có gì đây?  - Cô cho trẻ gọi tên các bộ phận của con tôm.  - Các con cùng làm động tác con tôm với cô nhé!  + Các con có biết bạn tôm thích bơi ở đâu không ?  - Cô chốt lại: Con tôm thích bơi dưới nước, môi trường sống là ở dưới nước. Tôm có đầu, mắt, dâu, thân, đuôi, vỏ cứng. + Các con đã được ăn tôm bao giờ chưa?  - Cho trẻ xem hình ảnh món ăn được làm từ tôm. - Giáo dục: Trẻ biết bảo vệ không được đánh bắt bừa bãi giữ cho nguồn nước không bị ô nhiễm.  **b. Hoạt động 2: Trò chơi “Ai khéo hơn”**  - Cô giới thiệu tên, cách chơi, luật chơi của trò chơi.+ Cách chơi: Chia làm 3 đội, trên bảng có rất nhiều các con vật nhưng các con vật bị thiếu 1 bộ phận nào đó. Khi nhạc bật lên các bạn đầu tiên của từng đội sẽ chạy lên gắn những bộ phận còn thiếu và các con vật, rồi chạy về cuối hàng tiếp theo là đến bạn thứ hai, cứ như vậy cho đến hết bài hát đội nào gắn được nhiều thì đội đó thắng.  + Luật chơi: Mỗi bạn chạy lên chỉ gắn được một con.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2- 3 lần. Cô bao quát trẻ chơi. - Cô và lớp cùng kiểm tra, nhận xét kết quả chơi.  **3. Kết thúc:**  - Hỏi trẻ tên con vật vừa được nhận biết.  - Giáo dục: Trẻ chú ý và tích cực trong khi tham gia vào hoạt động cùng cô và các bạn.  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. | - Trẻ vận động  - Con cá ạ.  - Lắng nghe.  - Chú ý.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Phần đầu, thân, đuôi.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Con ăn rồi ạ.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe cô đố.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ trả lời.  - Chú ý.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ quan sát.  - Lắng nghe.  - Trẻ nghe cô phổ biến cách chơi, luật chơi.  - Trẻ chơi vui vẻ.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Chú ý. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: Tình trạng sức khỏe;**trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kĩ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Trẻ nhớ được tên các con vật, trẻ nhanh nhẹn và tích cực tham gia hoạt động như cháu: Minh Quân, Trang, Ngọc Anh, Kim Sơn, Phong.

+ Hoạt động chơi tập: Đa số trẻ nhận biết được đồ chơi trong lớp, trẻ chơi vui vể đoàn kết, không tranh dành đồ chơi với bạn.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp, kỹ năng tự phục vụ cho một số trẻ trong một số hoạt động.

- Rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, trò chuyện cùng cô cho 1 số trẻ.

- Tiếp tục rèn cho trẻ kỹ năng rửa mặt, rửa tay trước và sau khi ăn.

*Thứ tư, ngày 11 tháng 12 năm 2024*

**Tên hoạt động: Làm quen với văn học**

**- Thơ: Rong và cá**

**Hoạt động bổ trợ :**

- Hát bài hát về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả. Hiểu nội dung bài thơ. Trẻ cảm nhận được nhip đệu bài thơ, biết đọc thơ cùng cô.

- Tăng cường tiếng Việt các từ: Rong và cá, rong xanh, cá nhỏ.

**2. Kỹ năng:**

- Rèn luyện kỹ năng trả lời câu hỏi to, rõ rang, đủ câu.

- Rèn khả năng nghe và khả năng ghi nhớ cho trẻ.

**3. Thái độ:**

- Trẻ hứng thú và tích cực tham gia vào hoạt động cùng cô.

- Trẻ biết bảo vệ nôi trường sống cho con vật sống dưới nước.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ:**

a. Đồ dùng của cô

- Mô hình bể cá cảnh có rong và cá vàng

- Video minh họa bài thơ.

- Loa, máy tính, nhạc bài hát “cá vàng bơi”

b. Đồ dùng của trẻ

- Trang phục gọn gàng.

**2. Địa điểm tổ chức:**

- Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cho cả lớp đi xung quanh bể cá cảnh và hát bài hát “Cá vàng bơi” sáng tác của nhạc sĩ Hà Hải.  - Trò chuyện:  + Các con vừa hát bài hát gì ? Bài hát về nói về con gì ?  + Con cá vàng đang bơi ở đâu ?  + Các con biết những con vật nào cũng thích bơi dưới nước như bạn cá ?  -  Ngoài cá ra, còn có nhiều loại đông vật thích sống dưới nước như bạn cá như bạn tôm, cua, ốc, ếch, mực.  => Giáo dục trẻ yêu quý các loại động vật, biết giữ gìn môi trường nước trong sạch để các con vật sống và sinh trưởng.  - Có 1 bài thơ đã nói về chú cá và cô rong xanh đấy, các con hãy lắng nghe cô đọc bài thơ “Rong và Cá” của nhà thơ Phạm Hổ nhé!  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Cô đọc thơ cho trẻ nghe**  - Cô đọc lần 1: Diễn cảm, cử chỉ, điệu bộ.  - Cô đọc cho các con nghe bài thơ “rong và cá” của bác Phạm Hổ, các con cùng nhắc lại tên bài thơ nhé.  - Cho trẻ nhắc lại tên bài thơ 2 lần.  - Cô cho cả lớp, cá nhân trẻ nhắc lại tên bài thơ.  - Giảng nội dung: Giữa hồ nước trong xanh có đàn cá nhỏ đuôi đỏ lụa hồng đang quẫy đuôi múa như văn công bên cạnh những cô rong xanh mềm mại.  - Cô cho trẻ quan sát bể cá và rong.  + Trong bể có con gì đây ? Còn đây là gì ?  - Cá và rong trong bể rất đẹp và chúng mình cùng nghe cô đọc bài thơ kết hợp xem mô hình bể cá nhé.  - Cô đọc lần 2: Kể kết hợp mô hình  + Cô vừa đọc bài thơ gì ? Do ai sáng tác ?  - Bài thơ rất là hay đúng không, bài thơ sẽ sinh động hơn khi được một bạn nhỏ đọc thơ kết hợp hình ảnh trong video, chúng mình cùng nghe bạn đọc nhé.  - Lần 3: Cho trẻ nghe và xem video mình họa.  **b. Hoạt động 2: Đàm thoại**  - Các con vừa được nghe cô đọc bài thơ gì ?  - Do ai sáng tác ?  - Cô rong xanh sống ở đâu ?  - Cô rong xanh đẹp như thế nào ?  - Cho trẻ nhắc lại từ: Rong xanh  => Giải thích từ “tơ”. Tơ là một loại sợi nhỏ mỏng mảnh, mềm mại. Rong xanh cũng mềm mại nhẹ nhàng uốn lượn trong nước giống như những sợi tơ.  - Trích dẫn: “Có cô rong xanh                      Đẹp như tơ nhuộm                      Giữa hồ nước trong                       Nhẹ nhàng uốn lượn”  - Đàn cá nhỏ sống ở đâu?  - Đàn cá nhỏ đã làm gì bên cô rong xanh?  - Trích dẫn: “Một đàn cá nhỏ                      Đuôi đỏ lụa hồng                      Quanh cô rong đẹp                      Múa làm văn công”  - Đàn cá nhỏ đẹp như thế nào ? (đuôi cá có gì?)  - Cá bơi như thế nào ? Cá đẹp không ?  => Giáo dục trẻ giữ gìn môi trường nước: không vứt rác bừa bãi xuống ao, hồ, bể cá để cho cá có môi trường sống trong sạch.  **c. Hoạt động 3: Dạy trẻ đọc thơ**  - Cô cho cả lớp đọc thơ  - Cả lớp đọc thơ cùng cô từ đầu đến hết bài thơ  - Cô mời từng tổ đọc thơ.  - Cho các tổ thi đua đọc thơ nối thơ theo tay chỉ của cô  - Cô mời các nhóm trẻ thi đua đọc thơ  - Mời  2,3 cá nhân trẻ thể hiện trổ tài đọc thơ  **3. Kết thúc:**  - Cô hỏi trẻ tên bài thơ vừa đọc.  - Giáo dục; Trẻ yêu quý các con vật, biết chăm sóc và giữ gìn vệ sinh sau khi chơi với động vật.  - Cô cùng trẻ vận động bài “Tôm cá, cua tranh tài”. | - Trẻ vận động cùng cô và bạn.  - Trả lời.  - Có ạ.  - Dưới nước ạ.  - Chú ý.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ nhắc lại.  - Lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ quan sát.  - Rong và cá.  - Phạm Hổ.  - Dưới nước.  - Tơ nhuộm ạ.  - Trẻ nhắc lại.  - Lắng nghe.  - Dưới nước ạ.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.    - Trẻ trả lời.  - Chú ý.  - Trẻ đọc thơ.  - Tổ đọc.  - Cá nhân đọc.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ vận động. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe, trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ; kiến thức; kỹ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ, cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Trẻ biết trò chuyện cùng cô, đọc thơ cùng cô. Một số trẻ đọc thuộc bài thơ như: Trang, Phong, Minh Châu, Ngọc Anh. Tuy nhiên còn một số cháu đọc còn ngọng như cháu: Diễm, Ngân, Khôi.

+ Hoạt động chơi tập: Đa số trẻ biết chơi cùng bạn trong nhóm theo hướng dẫn, chơi đoàn kết, biết cất đồ chơi gọn gàng, đúng quy định sau khi chơi.

+ Trả trẻ: Trẻ ngoan, biết chào cô, bố mẹ lễ phép, lấy đúng đồ dùng của mình ra về.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp cho 1 số trẻ trong các hoạt động, rèn cho trẻ ý thức tự biết lấy, cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.

- Tiếp tục rèn ngôn ngữ cho trẻ, rèn kỹ năng đọc thơ cho 1 số trẻ.

*Thứ năm, ngày 12 tháng 12 năm 2024*

**Tên hoạt động: Giáo dục âm nhạc**

**- Nghe hát: Cá vàng bơi**

**- Trò chơi âm nhạc: Vũ điệu âm nhạc**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Trò chuyện về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên bài hát và hưởng ứng cùng cô theo giai điệu bài hát. Trẻ biết tham gia vào trò chơi cùng cô và các bạn.

- Tăng cường tiếng Việt các từ: Cá vàng, bơi, vũ điệu âm nhạc.

**2. Kỹ năng:**

- Rèn khả năng nghe và cảm nhận nhịp điệu của bài hát.

- Rèn kỹ năng vận động linh hoạt, khoéo léo theo giai điệu bài hát.

**3. Thái độ:**

- Giáo dục trẻ ngoan, yêu thích hoạt động âm nhạc, tham gia tích cực vào hoạt động cùng cô và bạn.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ:**

a. Đồ dùng của cô

- Nhạc, loa, máy tính, bài hát.

- Hinh ảnh về trẻ, sân khấu biểu diễn.

- Dụng cụ âm nhạc, hoa.

b. Đồ dùng của trẻ

- Dụng cụ âm nhạc: Xắc xô.

**2. Địa điểm tổ chức:**

- Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Xin chào mừng tất cả các bé đến với chương trình văn nghệ “Âm nhạc của bé” ngày hôm nay.  - Cô giới thiệu các phần thi trong chương trình.  - Đến với chương trình “Âm nhạc của bé” chúng minh sẽ được tham gia vào 2 phần thi:  + Phần thi 1: Giọng ải giọng ai  + Phần thi 2: Vũ điệu âm nhạc.  - Cô sẽ là người dẫn chương trình, chúng mình hãy dành một tràng pháo tay để cỗ vũ cho các bạn tới tham dự chương trình nào?  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Nghe hát “Cá vàng bơi”**  *\* Phần thi 1:: Giọng hát của ai*  - Trong phần thi Giọng ải giọng ai chúng mình sẽ được nghe một bài hát, nhiệm vụ của các đội sẽ nghe và đoán xem ai là người vừa hát bài hát đó.  + Lần 1: Cho trẻ nghe giọng cô hát và đã được ghi âm  - Hỏi trẻ: Ai là người vừa hát thế nhỉ?  + Cô đã hát bài hát gì? Bài hát nhắc đến con gì?  - Đó chính là bài hát “Cá vàng bơi” sáng tác của nhạc sĩ Hà Hải chúng mình cùng cô nhắc lại tên của bài hát nhé.  - Cho trẻ nhắc lại tên bài hát 2 lần.  - Mời tổ, cá nhân trẻ nhắc lại tên bài hát cùng cô.  + Bạn cá vàng bơi ở đâu nhỉ ?  + Chúng mình thấy bạn cá bơi như nào ?  + Hai cái vây của cá vàng thì như nào ?  - Cô cùng trẻ làm động tác cá bơi trên nền nhạc không lời.  - Cô giới thiệu nội dung: Bài hát cá vàng bơi nói về con cá vàng với 2 vây xinh xinh bơi trong bể nước, chúng ngoi lên mặt nước và lặn xuống giống  như múa.  + Chúng mình có thích nghe bài hát nữa không?  - Chúng mình hãy cùng nghe cô hát lại một lần nữa nhé.  - Cô hát lần 2: Kết hợp nhạc không lời.  - Có một bạn nhỏ hát rất hay các con cùng nghe và hưởng ứng cùng cô theo giai điệu bài hát nhé  + Lần 3: Cô cho trẻ nghe ca sỹ hát.  - Khuyến khích trẻ hưởng ứng theo giai điệu bài hát cùng cô.  **b. Hoạt động 2: Trò chơi âm nhạc “Vũ điệu âm nhạc”**  - Ở phần trò chơi âm nhạc cô sẽ cho các con chơi một trò chơi đó là trò chơi “Vũ điệu âm nhạc”.  - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi: Vòng tròn vui nhộn.  - Cô hướng dẫn tổ chức cho trẻ chơi: Để chơi được trò chơi này các con đứng thành vòng tròn và chú ý lắng nghe tiếng nhạc, Khi cô mở nhạc nhỏ các con sẽ đi chậm, nhạc to các con sẽ đi nhanh, chạy nhanh tiếng nhạc nhỏ dần thì đi chậm lại và khi nhạc dừng lại thì các con sẽ dừng lại không đi nữa. Các con đã hiểu cách chơi và sẵn sàng chơi chưa.  + Các con đã sẵn sàng chơi chưa nào?  - Nào mình đứng thành vòng tròn và cùng lắng nghe tiếng nhạc nhé.  + Các con chơi có vui không?  - Cô nhận xét trẻ chơi  - Chúng mình đã chơi trò chơi vòng tròn vui nhộn rất là giỏi, cô khen tất cả các con.  + Các con vừa được chơi trò chơi gì?  - Cho trẻ nhắc lại: Vòng tròn vui nhộn.  **3. Kết thúc:**  - Hỏi trẻ tên hoạt động vừa tham gia.  - Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ các con vật, giữ gìn vệ sinh môi trường sống, không vất rác bừa bãi.  - Nhận xét, tuyên dương, cho trẻ chơi tự do | - Lắng nghe.  - Nghe cô giới thiệu.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Chú ý.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ hưởng ứng cùng cô.  - Lắng nghe.  - Nhắc lại.  - Chú ý.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Chú ý. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe;*

*trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kĩ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Trẻ đi học nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Đa số trẻ nhớ được tên bài hát, biết chú ý lắng nghe cô hát và hưởng ứng cùng cô theo giai điệu bài hát. Một số trẻ biết hát cùng cô, vỗ được tay theo nhịp bài hát cùng cô: Trang, Phong, Minh Châu, Quân.

+ Hoạt động ăn trưa: Trẻ biết cầm thìa xúc ăn, trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất dưới sự giúp đỡ của cô.

+ Hoạt động ngủ: Trẻ ngủ ngon giấc, ngủ đủ giấc, biết lấy gối, cất gối vào nơi quy định theo hướng dẫn của cô.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, khả năng phát âm, kỹ năng hát theo nhạc cùng cô và kỹ năng vỗ tay theo nhịp của bài hát cho 1 số trẻ.

- Tiếp tục rèn kỹ năng tự phục vụ cho 1 số trẻ.

*Thứ sáu, ngày 13 tháng 12 năm 2024*

**Tên hoạt động: Tạo hình**

**- Dán hình con cá**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Hát về chủ đề

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Kiến thức:**

**-** Trẻ nhận biết được con cá, biết phết hồ ở mặt trái của con cá và dán hình con cá vào giữa bức tranh.

- Tăng cường tiếng Việt các từ: Con cá, màu vàng, hình tam giác.

**2. Kỹ năng:**

- Rèn sự khéo léo của bàn tay, kỷ năng chấm, phết hồ khi dán.

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát và khả năng ghi nhớ có chủ định.

- Rèn khả năng phát âm cho trẻ khi trả lời các câu hỏi của cô.

**3. Thái độ:**

- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động. Giữ gìn sản phẩm của mình, của bạn.

- Trẻ biết bảo vệ con vật trong thiên nhiên.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Đồ dùng cho giáo viên và trẻ**

a. Đồ dùng của cô

- Tranh mẫu đã dán hình con cá.

- Giấy A3 đã vẽ trang trí mặt nước, rong, con cá cắt bằng giấy màu, rổ, khăn lau tay, hồ dán.

b. Đồ dùng của trẻ

- Bàn ghế cho trẻ ngồi.

- Giấy A4 đã trang trí mặt nước, rong, hồ dán, khăn lau, con cá cắt bằng giấy màu, rổ

- Giá trưng bày sản phẩm.

**2. Địa điểm tổ chức**

- Tổ chức trong lớp học.

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô tổ chức cho trẻ hát vận động bài hát “Cá vàng bơi” sáng tác nhạc sĩ Hà Hải.  - Đàm thoại về nội dung bài hát:  + Bài hát có nhắc đến con vật nào?  + Con cá bơi ở đâu?  - Con cá là con vật sống ở dưới nước, cá được nuôi làm cảnh và nhiều lợi ích khác vì vậy chúng mình hãy chăm sóc bảo vệ cá, không làm ôi nhiễm nguồn nước để những chú cá được sống khỏe mạnh và mau lớn nhé.  - Hôm nay cô con cùng đi dán hình những chú cá thật đẹp nhé các con có thích không?  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Quan sát mẫu**  - Trước khi dán những chú cá xinh xắn thì các con hãy cùng quan sát xem cô có bức tranh gì nhé.  - Cô đưa tranh ra cho trẻ quan sát.  + Các con thấy bức tranh đẹp không?  + Bức tranh có gì đây?  + Con cá có màu gì đây?  - Bức tranh của cô có hình con cá đấy, con cá có màu vàng rất là đệp đúng không?  - Cô cho trẻ nhắc lại: Con cá, màu vàng.  - Mời vài cá nhân trẻ nhắc lại.  - Cô chú ý sửa sai cho trẻ.  + Con cá có những bộ phận gì nữa?  - Đúng rồi! Con cá gồm có đầu cá, mình cá và đuôi cá có hình tam giác đấy các con ạ.  - Cho trẻ nhắc lại: Hình tam giác.  - Mời vài cá nhân trẻ nhắc lại.  + Các con thấy bức tranh có đẹp không?  - Đây là bức tranh hình con cá mà cô đã làm đấy, trên bức tranh có cây rong, nước và con cá màu vàng rất đẹp đấy.  + Các con có muốn dán được hình con cá thật đẹp giống cô không?  - Để biết cách dán hình con cá thật đẹp thì chúng mình hãy ngồi ngoan và quan sát cô làm mẫu nhé.  **b. Hoạt động 2: Cô làm mẫu:**  - Để dán được hình con cá thì cô cần hình con cá đac cắt sẵn, tranh, hồ dán, rổ, khan lau tay chúng mình cùng quan sát cô làm mẫu nhé.  - Cô làm mẫu kết hợp giải thích: Cô cầm con cá cắt sẵn cho trẻ biết mặt phải của con cá có màu còn mặt trái không có màu. Cô đặt mặt trái con cá lên tờ giấy lót, dùng ngón tay trỏ chấm hồ, di đều từ trong ra ngoài con cá, sau đó gỡ nhẹ con cá ra và dán vào giữa bức tranh, cô dán lần lượt từ phần đầu, mình cá và cuối cùng là đuôi cá, dán xong cô dung các đầu ngón tay miết nhẹ cho phẳng rồi lấy khăn lau tay thật sạch.  + Cô đã dán xong hình con cá rồi, các con thấy có đẹp không?  - Cô vừa dán được hình con cá màu vàng, cô dán thật khéo và dán được con cá vào giữa bức tranh đấy.  - Để dán được đẹp thì các con phải ngồi ngay ngắn và đầu hơi cúi, các con bôi hồ cho thật khéo, dán hình con cá vào giữa tranh, không bôi bẩn lên quần áo, lên bạn các con nhớ chưa?  **c. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**  - Cô cho trẻ về nhóm của mình và thực hiện.  - Cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ nghe.  - Cô bao quát, hướng dẫn trẻ cách phết hồ và dán hình con cá.  - Trong lúc trẻ thực hiện cô trò chuyện với trẻ:  + Con đang làm gì?  + Con dán con cá màu gì?  + Con bôi hồ vào mặt nào của con cá?  - Cô quan sát động viên khuyến khích trẻ.  **d. Hoạt động 4: Trưng bày sản phẩm**  - Cô cho trẻ mang sản phẩm lên trưng bày.  - Cô hướng dẫn và giúp trẻ treo sản phẩm.  - Cho trẻ nhận xét sản phẩm của mình, của bạn.  + Các con thấy bức tranh của ai đẹp nhất?  + Con thích bức tranh nào? Vì sao con thích?  + Bức tranh nào là của con?  + Con dán hình gì đây? Con dán con cá màu gì?  - Cô nhận xét và tuyên dương những bài đẹp, động viên những bạn chưa hoàn thiện tranh.  **3. Kết thúc:**  - Cô hỏi lại trẻ tên bài học:  + Các con vừa được dán hình con gì?  - Cô giáo dục: Biết giữ gìn sản phẩm, biết chăm sóc và bảo vệ các con vật sống dưới nước.  - Cho trẻ làm động tác cá bơi. | - Trẻ hát vận động cùng cô.  - Con cá.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Vâng ạ.  - Trẻ quan sát tranh.  - Có ạ.  - Con cá, cây.  - Màu vàng ạ.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ nhắc lại.  - Có ạ.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ trả lời.  - Vâng ạ.  - Lắng nghe.  - Trẻ quan sát và lắng nghe cô làm mẫu.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ về nhóm.  - Trẻ thực hiện.  - Trẻ trả lời.  - Con cá màu vàng.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ mang sản phẩm lên trưng bày.  - Trẻ nhận xét.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Dán hình con cá.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chơi. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe, trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ; kiến thức; kỹ năng của trẻ):*

**1. Ưu điểm:**

- Đa số trẻ đi học nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi tập có chủ đích: Trẻ biết chú ý quan sát, trò chuyện cùng cô. Đa số trẻ biết cách dán hình con cá. Trẻ tích cực tham gia vào hoạt động như cháu: Minh Châu, Quan, Trang, Khôi.

+ Hoạt động chơi tập: Đa số trẻ biết vào góc chơi theo ý thích, chơi cùng bạn trong nhóm theo hướng dẫn, chơi đoàn kết cùng bạn, biết cất đồ chơi gọn gàng, đúng quy định sau khi chơi theo hướng dẫn của cô.

+ Trả trẻ: Trẻ ngoan, biết chào cô, chào bố mẹ lễ phép, chào bạn khi được nhắc nhở và lấy đúng đồ dùng của mình ra về.

**2. Tồn tại cần khắc phục:**

- Tiếp tục rèn nề nếp cho 1 số trẻ trong các hoạt động, rèn cho trẻ ý thức tự biết lấy, cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.

- Tiếp tục rèn kỹ năng tạo hình từ màu nước cho trẻ, rèn sự linh hoạt khéo léo cho trẻ.

- Tiếp tục rèn kỹ năng rửa tay, rửa mặt đúng cách cho 1 số trẻ.